

Bản án số: 03/2020/HS-ST
Ngày: 10-01-2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHƯ PĂH - GIA LAI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm Phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Hòa.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Thị Tuyết.

Ông Trịnh Văn Nguyên.

- Thư ký phiên tòa: Bà: Lê Thị Thuận - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Chư Păh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Chư Păh, tỉnh Gia Lai tham gia phiên tòa: Ông Lê Xuân Hoài - Kiểm sát viên.

Ngày 10 tháng 01 năm 2020, tại Hội trường Ủy ban nhân dân xã H, huyện C, tỉnh Gia Lai xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 26/TLST-HS ngày 02 tháng 12 năm 2019; theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 26/2019/QĐXXST-HS, ngày 27 tháng 12 năm 2019 đối với bị cáo:

Trương Anh N, sinh năm 1996, tại Gia Lai.

Nơi cư trú: Thôn 4, xã H, huyện C, tỉnh Gia Lai; nghề nghiệp: Làm nông; trình độ văn hoá: 3/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trương Văn T, sinh năm 1971 và bà Huỳnh Thị H, sinh năm 1974; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Tốt; tạm giữ tạm giam từ ngày 25/9/2019 đến nay. Có mặt

** Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:*

1. Anh Nguyễn Việt T, sinh năm 1999; Địa chỉ: thôn 2, xã H, huyện C, tỉnh Gia Lai. Vắng mặt

2. Anh Lê Quốc B, sinh năm 1999; địa chỉ: thôn 3, xã H, huyện C, tỉnh Gia Lai. Có mặt

3. Anh Chu Khánh T, sinh năm 2001; địa chỉ: thôn 2, xã N, huyện C, tỉnh Gia Lai. Vắng mặt

4. Anh Chu Thanh H, sinh năm 2002; địa chỉ: thôn 1, xã I, huyện C, tỉnh Gia Lai. Có mặt.

Người đại diện hợp pháp của H: Bà Phạm Thị T (mẹ đẻ của H); địa chỉ: thôn 1, xã I, huyện C, tỉnh Gia Lai. Vắng mặt

5. Anh Nguyễn Văn H, sinh năm 2001; Địa chỉ: thôn 1, xã I, huyện C, tỉnh Gia Lai. Có mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 08 giờ ngày 23/9/2019, Trương Anh N đi bộ từ nhà đến trước cây xăng số 25 đường Hồ Chí Minh thuộc địa phận thôn 4, xã H, huyện C thì gặp một người đàn ông (không rõ nhân thân lai lịch) đi xe mô tô trên đường Hồ Chí Minh dừng lại bắt chuyện với N, người đàn ông đó hỏi N có nghiện ma túy không và nói có một ít ma túy “cỏ Mỹ” muốn bán thì N đồng ý mua của người đàn ông 01 túi (gồm 41 gói ma túy cỏ Mỹ) với giá 1.000.000 đồng, mục đích đem về vừa để sử dụng vừa để bán lại cho người khác để kiếm lời. Sau đó, N mang túi đựng ma túy “cỏ Mỹ” trên về nhà ở thôn 4, xã H, C cất giấu vào trong xe nhựa đồ chơi trẻ con.

Sau khi mua số chất thực vật nói trên Trương Anh N đã sử dụng hết 4,5 gói và trong ngày 24/9/2019, N đã bán 04 lần với 3,5 gói chất thực vật trên cho các đối tượng, cụ thể như sau:

+ Lần thứ nhất: Khoảng 09h00’ ngày 24/9/2019, tại nhà của N, N đã bán cho Nguyễn Việt T 01 gói ma túy “cỏ Mỹ” với giá 100.000đ.

+ Lần thứ hai: Khoảng 16h00’ ngày 24/9/2019, tại nhà của N, N đã bán cho Nguyễn Việt T 1/2 gói ma túy “cỏ Mỹ” với giá 50.000đ.

+ Lần thứ ba: Khoảng 20h00’ ngày 24/9/2019, tại nhà của N, N đã bán cho đối tượng tên C (không rõ nhân thân, lai lịch) 01 gói ma túy “cỏ Mỹ” với giá 100.000đ.

+ Lần thứ tư: Khoảng 21h00’ ngày 24/9/2019, tại nhà của N, N đã bán cho Chu Thanh H 01 gói ma túy “cỏ Mỹ” với giá 100.000đ.

Vào lúc 23h00’ ngày 24/9/2019, giữa Trương Anh N và đối tượng Nguyễn Phi H (là người trú cùng thôn) xảy ra mâu thuẫn định đánh nhau. Cơ quan Công an huyện Chư Păh đến giải quyết, H khai N là người nghiện ma túy. Khi Công an làm việc với N, N khai có sử dụng ma túy cỏ Mỹ trước đó và đem nộp 33 túi ni lông đựng thực vật khô màu xanh. Sau đó N bị bắt giữ.

Tại Bản kết luận giám định số: 976/C09C(Đ4) ngày 04/10/2019, của Phân Viện Khoa học Hình sự tại thành phố Đà Nẵng kết luận:

“Mẫu thực vật khô màu xanh trong 33 (ba mươi ba) túi ni lông trong suốt gửi giám định đều không có chất ma túy; tổng khối lượng mẫu là 73,430gam”.

Tại bản cáo trạng số 23/CT-VKS ngày 26 tháng 11 năm 2019, Viện kiểm sát nhân dân huyện Chư Păh, Gia Lai đã truy tố bị cáo Trương Anh N, về tội: “*Mua bán trái phép chất ma túy*” theo quy định tại khoản 2, Điều 251 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo như bản cáo trạng đã nêu và đề nghị áp dụng điểm b khoản 2 Điều 251; điểm r, s khoản 1, Điều 51; 38 của Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Trương Anh N mức án từ: 07 đến 08 năm tù.

Hình phạt bổ sung: Bị cáo không có nghề nghiệp ổn định, không có tài sản nên không áp dụng hình phạt tiền đối với bị cáo

Xử lý vậy chứng: Đề nghị Hội đồng xét xử tịch thu tiêu hủy Mẫu vật sau giám định trong phong bì niêm phong số 976/C09C(Đ4), tại mép dán niêm phong mặt sau phong bì có dấu đỏ của Phân viện KHHS tại Tp Đà Nẵng.

Đối với số tiền 350.000đ mà Trương Anh N có được do bán chất thực vật khô màu xanh mà N nhận thức được đây là ma túy dạng “cỏ Mỹ”, là tiền thu lợi bất chính nên đề nghị truy thu để sung công quỹ Nhà nước.

Đối với Nguyễn Việt T, Lê Quốc B, Chu Thanh H là những người mua ma túy của N về sử dụng. Cơ quan điều tra đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với các đối tượng trên là có căn cứ.

Đối với đối tượng tên C là người đã mua ma túy rồi đem về cùng với Chu Khánh T sử dụng, quá trình điều tra không xác định được nhân thân, lý lịch của đối tượng này, nên chưa có căn cứ để xử lý. Cơ quan điều tra tiếp tục xác minh làm rõ khi nào có đủ căn cứ sẽ xử lý sau.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo Trương Anh N thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như Cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố, thống nhất bản luận tội của Đại diện viện kiểm sát.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Lời khai nhận tội của bị cáo Trương Anh N tại phiên tòa phù hợp lời khai tại hồ sơ, lời khai của những người tham gia tố tụng khác và các tài liệu chứng cứ có tại hồ sơ, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở xác định: Do nghiện ma túy nên ngày 23/9/2019 bị cáo Trương Anh N đã mua một túi ma túy “cỏ Mỹ” của một người đàn ông không rõ nhân thân lai lịch, để sử dụng và bán lại cho các đối tượng khác để kiếm lời. Bị cáo nhận thức “cỏ Mỹ” là một dạng ma túy nhẹ, là loại ma túy kích thích thần kinh, gây ảo giác cho người sử dụng. Qua kết quả giám định kết luận: “*Mẫu thực vật khô màu xanh trong 33 (ba mươi ba) túi ni lông trong suốt gửi giám định đều không có chất ma túy; tổng khối lượng mẫu là 73,430gam*”. Tại điểm d, khoản 2, Điều 1 Thông tư liên tịch số: 08/2015/TTLT-BCA-VKSNDTC-TANDTC-BTP ngày 14/11/2015, hướng dẫn: “*Nếu chất được giám định không phải là chất ma túy hoặc không phải là tiền chất dùng vào việc sản xuất trái phép chất ma túy, nhưng người thực hiện hành vi phạm tội ý thức rằng chất đó là chất ma túy hoặc chất đó là tiền chất dùng vào việc sản xuất trái phép chất ma túy, thì tùy hành vi phạm tội cụ thể mà truy cứu trách nhiệm hình sự người đó theo tội danh quy định tại khoản 1 của điều luật tương ứng đối với các tội phạm về ma túy*”. Trong ngày 24/9/2019, bị cáo đã 04 lần bán “cỏ Mỹ” cho Nguyễn Việt T, Chu Thanh H và đối tượng tên C. Do đó, có đủ cơ sở xác định Viện kiểm sát nhân dân huyện Chư Păh, tỉnh Gia Lai truy tố bị cáo Trương Anh N về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 của Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng pháp luật.

[2] Xét tính chất, mức độ hành vi của bị cáo gây ra là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý chất ma túy của Nhà nước, gây mất trật tự an ninh tại địa phương. Bị cáo nhận thức được mua bán ma túy là trái phép bị pháp luật nghiêm cấm nhưng vẫn cố ý thực hiện hành vi phạm tội. Bị cáo đã 04 lần bán “cỏ Mỹ” cho Nguyễn Việt T, Chu Thanh H và đối tượng tên C, mỗi lần đều đủ yếu tố cấu thành tội phạm, nên đã phạm vào tình tiết định khung hình phạt “*Phạm tội nhiều lần*” quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 của Bộ luật hình sự. Do đó, hành vi của bị cáo phải bị nghiêm trị, đáp ứng yêu cầu đấu tranh, phòng chống đối với tội phạm này.

Tuy nhiên, xét thấy trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo đã tự thú khai báo về hành vi tàng trữ và nhiều lần bán trái phép chất ma túy cho các đối tượng, nên Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ một phần khi quyết định hình phạt cho bị cáo.

Về hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo không có tài sản, không có nghề nghiệp ổn định. Do vậy, Hội đồng xét xử không áp dụng phạt tiền đối với bị cáo theo quy định tại khoản 5 Điều 251 của Bộ luật hình sự.

[3] Về vật chứng: Mẫu vật sau giám định trong phong bì niêm phong số 976/C09C(Đ4), tại mép dán niêm phong mặt sau phong bì có dấu đỏ của Phân viện KHHS tại Tp Đà Nẵng. Xét nên tịch thu tiêu hủy.

Đối với số tiền 350.000đ mà Trương Anh N có được do bán chất thực vật khô màu xanh mà N nhận thức được đây là ma túy dạng “cỏ Mỹ”, đây là tiền thu lợi bất chính nên truy thu để sung công quỹ Nhà nước.

[4] Về án phí: Bị cáo Trương Anh N phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[5] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Điều tra Công an huyện Chư Păh, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Chư Păh, kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, tại phiên tòa đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Trương Anh N phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 251; điểm r, s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Trương Anh N 07 (bảy) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị tạm giữ tạm giam 25/9/2019.

Về vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự. Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy: Mẫu vật sau giám định trong phong bì niêm phong số 976/C09C(Đ4), tại mép dán niêm phong mặt sau phong bì có hình dấu đỏ của Phân viện KHHS tại Tp. Đà Nẵng và có các chữ ký của Trần Thị D, Hồ Văn H, Vũ Trần V.

(Đặc điểm các vật chứng theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 26/11/2019 giữa Cơ quan CSĐT và Chi cục thi hành án dân sự huyện Chư Păh, tỉnh Gia Lai).

Buộc bị cáo Trương Anh N phải nộp lại số tiền 350.000 đồng có được do phạm tội mà có để sung công quỹ Nhà nước.

Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 BLTTHS; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016, của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Trương Anh N phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm để sung quỹ Nhà nước.

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền làm đơn kháng cáo bản án để yêu cầu Tòa án Nhân dân tỉnh Gia Lai xét xử phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Gia Lai;
- VKSND huyện Chư Păh;
- Công an huyện Chư păh;
- Bị cáo + Người TGTT;
- THADS huyện Chư Păh;
- Lưu HSHS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

(Đã ký)

Lê Thị Hòa